

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-HCC

An Giang, ngày tháng 9 năm 2025

V/v hỗ trợ điều chỉnh, cập nhật dữ
liệu trên Cổng dịch vụ công quốc
gia theo mã định danh mới

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

Căn cứ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành danh mục mã định danh điện tử các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Theo kết quả đánh giá từ Cổng dịch vụ công quốc gia, tính đến ngày 08/9/2025, tỉnh An Giang đạt 83,03 điểm, xếp loại Tốt và đứng thứ 15/34 tỉnh, thành phố trên cả nước. Một số chỉ số nổi bật như sau:

- Công khai minh bạch: 85,83%.
- Tiến độ giải quyết: 92,05%.
- Thanh toán trực tuyến: 81,6%.
- Mức độ hài lòng: 99,44%.

Tuy nhiên, đối với chỉ số công khai minh bạch của một số đơn vị, dữ liệu trên Cổng dịch vụ công quốc gia chưa chính xác so với thực tế. Điều này gây ảnh hưởng đến kết quả đánh giá của tỉnh An Giang. Cụ thể: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc... số liệu đồng bộ và hiển thị chưa khớp dữ liệu:

STT	Đơn vị	Số hồ sơ đồng bộ	Số hồ sơ báo cáo quốc gia
1	Sở Tư pháp	157	2317 Cổng dịch vụ công quốc gia đang lấy số liệu hồ sơ của Sở Giao thông vận tải là 2317 hồ sơ, tính đến ngày 08/9/2025 (Dữ liệu đang được tính theo hồ sơ bình quân năm 2024); Tuy nhiên đến ngày 09/9/2025, dữ liệu hồ sơ trên Cổng dịch vụ

STT	Đơn vị	Số hồ sơ đồng bộ	Số hồ sơ báo cáo quốc gia	
				công quốc gia tăng nhiều so với ngày 08/9/2025 là 16346 hồ sơ.
2	Sở Tài chính	80	507	Cổng dịch vụ công quốc gia đang lấy số liệu hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư là 507 hồ sơ, tính đến ngày 08/9/2025 (Dữ liệu đang được tính theo hồ sơ bình quân năm 2024); Tuy nhiên đến ngày 09/9/2025, dữ liệu hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia tăng nhiều so với ngày 08/9/2025 là 1014 hồ sơ.
3	Sở Du lịch	106	252	Cổng dịch vụ công quốc gia đang lấy số liệu hồ sơ của Sở Y tế là 252 hồ sơ, tính đến ngày 08/9/2025 (Dữ liệu đang được tính theo hồ sơ bình quân năm 2024); Tuy nhiên đến ngày 09/9/2025, dữ liệu hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia tăng nhiều so với ngày 08/9/2025 là 504 hồ sơ.
4	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	157	2317	Cổng dịch vụ công quốc gia đang lấy số liệu hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo là 2317 hồ sơ, tính đến ngày 08/9/2025 (Dữ liệu đang được tính theo hồ sơ bình quân năm 2024); Tuy nhiên đến ngày 09/9/2025, dữ liệu hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia tăng nhiều so với ngày 08/9/2025 là 4634 hồ sơ.
5	Sở Công Thương	1133	7180	Số liệu của (Sở Công Thương) thống kê đến ngày 09/9/2025.

Nguyên nhân chủ yếu do mã định danh điện tử giữa Hệ thống báo cáo Chính phủ và Cổng dịch vụ công quốc gia chưa được đồng bộ hoàn toàn. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã thực hiện cập nhật mã định danh theo Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 01/7/2025, với danh mục chi tiết kèm theo.

Để đảm bảo tính chính xác, khách quan trong công tác đánh giá Bộ chỉ số 766/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính đề nghị Văn phòng Chính phủ:

1. Hỗ trợ điều chỉnh, cập nhật dữ liệu trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đúng mã định danh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cập nhật trên Hệ thống báo cáo Chính phủ.

2. Đồng bộ dữ liệu hồ sơ đã phát sinh tại các sở, ngành của tỉnh để đảm bảo tính nhất quán, tránh tình trạng sai lệch giữa số liệu thực tế và số liệu hiển thị trên hệ thống.

3. Nâng cấp công cụ giám sát, đối soát dữ liệu để địa phương chủ động kiểm tra, rà soát và phản ánh kịp thời.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang rất mong nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Văn phòng Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công, góp phần phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, Phòng TH & TTPVHCC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

**DANH MỤC CHI TIẾT CẬP NHẬT MÃ ĐỊNH DANH CSDL QUỐC GIA
VỀ TTHC VÀ HỆ THỐNG BÁO CÁO CHÍNH PHỦ**
(Kèm theo Công văn số /UBND-HCC ngày tháng 9 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân tỉnh An Giang)

Stt	CSDL Quốc Gia về TTHC		Mã định danh đã cập nhật trên Hệ thống báo cáo chính phủ	
1	H01.01	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	H01.01
2	H01.02	Sở Tài chính	Sở Tài chính	H01.02
3	H01.03	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	H01.03
4	H01.04	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	H01.04
5	H01.05	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	H01.05
6	H01.06	Sở Công Thương	Sở Công Thương	H01.06
7	H01.07	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	H01.07
8	H01.08	Thanh tra tỉnh An Giang	Thanh tra tỉnh	H01.08
9	H01.09	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	H01.09
10	H01.10	Sở Y tế	Sở Y tế	H01.10
11	H01.11	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	H01.11
12	H01.12	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	H01.12
13	H01.13	Ban Quản lý Khu kinh tế	Ban Quản lý Khu kinh tế	H01.13
14	H01.14	Văn phòng UBND tỉnh		
15	H01.15	Sở Du lịch	Sở Du lịch	H01.15
16	H01.16	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	H01.16